

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 27/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái

Ông Nguyễn Duy Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T; giới tính: Nữ; sinh ngày: 20/03/1979 tại: Tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: P43A-B4 tập thể K, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: Thôn B, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Huy T và bà Đặng Thị P; chồng: Đinh Song H (đã chết); con: Có 01 con sinh năm 2002.

Tiền sự: Không

Tiền án: 01, cụ thể: Ngày 12/05/2009 bị Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ và xử phạt bổ sung 3.000.000 đồng, truy thu số tiền đánh bạc 1.178.000 đồng về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự 1999 theo Bản án số 209/2009/HSST. Tại Bản án số 530/2009/HSPT ngày 30/07/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội buộc truy thu số tiền 160.000 đồng tiền Nguyễn Thị T thu lợi bất chính. Đến ngày 08/03/2022 mới chấp hành xong việc nộp tiền theo 02 Bản án trên.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/04/2022 đến nay tại xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Mai Thị K; giới tính: Nữ; sinh ngày 08/02/1962 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: Xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi tạm trú: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam;

tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Mai Văn K (đã chết); con bà Nguyễn Thị C; có chồng Lê S và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1988.

Tiền sự: Không

Tiền án: 01, cụ thể: Ngày 26/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng và xử phạt bổ sung phạt tiền 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 81/2019/HSST. Đến ngày 20/01/2022 mới chấp hành xong hình phạt bổ sung phạt tiền theo Bản án trên.

Nhân thân: Ngày 22/11/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án số 56/2000/HSST. Thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn, tỉnh Quảng Bình đến ngày 22/11/2001 chấp hành xong hình phạt tù. (đã xoá án tích)

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/03/2022 đến nay tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Võ Mạnh T, sinh năm 1978; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Khối phố 3, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2. Ông Phạm Ngọc Sơn, sinh năm: 1953; nghề nghiệp: Hưu trí; trú tại: Số nhà 04, đường P, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

3. Chị Vương Thị C, sinh năm: 1973; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Số nhà 22, đường T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 13/01/2022, Nguyễn Thị T (đã bị kết án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích) đi đến nhà Vương Thị C (sinh năm 1973) tại địa chỉ số nhà 22 đường T thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để thăm Vương Thị C vừa mới đi chữa bệnh về. Khi đến nơi thì Vương Thị C không ở nhà nên Nguyễn Thị T gọi điện thoại cho C và được C nói đi lên phòng ngủ của C ở tầng 3 ngồi chơi. Một lúc sau thì Mai Thị K (đã bị kết án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích), Phạm Ngọc S (sinh năm 1953, trú tại tổ 6, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh), Võ Mạnh T (sinh năm 1978, trú tại tổ 3, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) lần lượt đến thăm Vương Thị C. Khi đến gặp Vương Thị C vừa mới về đang dọn dẹp ở tầng 1 và được C nói đi lên tầng 3 ngồi chơi. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị T, Mai Thị K, Phạm Ngọc S và Võ Mạnh T trong lúc đang nói chuyện thì thấy trên bàn có bộ bài tú lơ khơ của Vương Thị C để sẵn từ trước nên cả bốn người thống nhất cùng nhau đánh bạc bằng hình thức tiến lên miền nam (còn gọi là đánh ba bích), được thua mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng.

Hình thức đánh cụ thể như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chia đều cho bốn người chơi, mỗi người 13 quân bài, ván đầu tiên, ai có quân bài “3 chuồn” được đánh trước theo vòng tròn từ trái qua phải (nếu ai không thích tham gia có thể bỏ qua vòng đó). Giá trị quân bài nhỏ nhất là quân 3 và lớn nhất là quân 2, thứ tự chất bài từ nhỏ đến lớn là bích, chuồn, rô, cơ. Những người chơi đánh đến khi có ai hết quân bài trên tay thì người đó thắng và kết thúc ván bài, ba người còn lại phải đưa cho người thắng mỗi người 20.000đ. Trong ván đánh nếu người nào có ba cặp mỗi cặp có 3 quân bài giống nhau, bốn quân “2” hoặc bốn quân “3” thì được gọi là “ăn trắng” và được lấy của ba người còn lại mỗi người 60.000 đồng. Người nào hết quân bài trên tay trước mà giữ lại quân “3 bích” để đánh sau cùng thì gọi là “ăn 3 bích” và được lấy của ba người còn lại mỗi người 100.000đ. Trong ván bài có bốn quân bài giống nhau (trừ bốn quân bài “2”, bốn quân bài “3”) thì gọi là tứ quý, nếu có ba đôi bài giống nhau và liên tiếp thì gọi là ba đôi thông, tương tự có bốn đôi bài giống nhau và liên tiếp thì gọi là bốn đôi thông; người nào sử dụng tứ quý, ba đôi thông, bốn đôi thông để chặn quân bài 2 thì người bị chặn phải trả 10.000 đồng cho quân bài “2 đen”, 20.000 đồng cho quân bài “2 đỏ” hoặc người nào thua còn quân bài 2 trên tay thì gọi là “thối 2” và phải trả cho người thắng 10.000 đồng cho quân bài “2 đen”, 20.000 đồng cho quân bài “2 đỏ”. Quá trình Nguyễn Thị T, Mai Thị K, Phạm Ngọc S, Võ Mạnh T đánh bạc thì Vương Thị C vào xem và đồng ý cho đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi Nguyễn Thị T, Mai Thị K, Phạm Ngọc S và Võ Mạnh T đang đánh bạc thì bị Công an phường T, thành phố H phát hiện, thu giữ trên bàn đánh bạc số tiền 1.700.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được: Nguyễn Thị T mang theo và sử dụng 860.000 đồng vào việc đánh bạc; Mai Thị K sử dụng 160.000 đồng; Phạm Ngọc S sử dụng 280.000 đồng; Võ Mạnh T sử dụng 400.000 đồng vào việc đánh bạc.

Vật chứng vụ án: Thu giữ tại nơi đánh bạc 01 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng và số tiền 1.700.000 đồng. Những vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-TPHT ngày 20/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, truy tố các bị cáo Mai Thị K, Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Thị K từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ khoản 3 Điều 321; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung Nguyễn Thị T, Mai Thị K mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; tịch Thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.700.000 đồng.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với Biên bản sự việc do Công an phường T, thành phố H lập hồi 23 giờ 00 phút ngày 13/01/2022 tại số nhà 22, đường T thuộc tổ 2, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các vật chứng vụ án bị thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định được: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/01/2022 tại nhà của Vương Thị C tại địa chỉ số nhà 22 đường T thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Thị T và Mai Thị K (đều đã bị kết án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích) đã tham gia đánh bạc cùng với Võ Mạnh T, Phạm Ngọc S bằng hình thức tiến lên miền nam, được thua mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.700.000 đồng. Tuy số tiền các bị sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo đều đã bị kết án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích; các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội các bị cáo Nguyễn Thị T, Mai Thị K phạm tội “Đánh bạc” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Mai Thị K có thành tích xuất sắc trong việc truy bắt tội phạm được tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị T có bố đẻ là Thương binh loại A, thương tật hạng $\frac{3}{4}$ - 46% nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử, xét thấy số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn nên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao các bị cáo cho Chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục và áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cũng đủ nghiêm.

Trong vụ án này có Võ Mạnh T, Phạm Ngọc S là những người trực tiếp đánh bạc cùng với bị cáo Nguyễn Thị T và Mai Thị K; Vương Thị C là chủ nhà đồng ý cho các bị cáo đánh bạc. Tuy nhiên Võ Mạnh T, Phạm Ngọc S, Vương Thị C hiện không có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại các Điều 321, Điều 322 Bộ luật Hình sự; tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên Công an thành phố H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Võ Mạnh T, Phạm Ngọc S, Vương Thị C là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ khoản 3 điều 321; khoản 2, 3 điều 35 Bộ luật hình sự, cần xử phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.700.000 đồng mà các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng đánh bạc.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Mai Thị K là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Thị T, Mai Thị K** phạm tội “Đánh bạc”.

*** Về hình phạt chính:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- **Xử phạt, Nguyễn Thị T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thạch Bình, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- **Xử phạt, Mai Thị K 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 và điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

*** Về hình phạt bổ sung:**

Căn cứ khoản 3 Điều 321; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung **Nguyễn Thị T, Mai Thị K** mỗi bị cáo **10.000.000 đồng (mười triệu đồng)**.

*** Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài đã qua sử dụng.
- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.700.000 đồng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 20/5/2022 giữa cán bộ Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

*** Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc **Nguyễn Thị T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Mai Thị K**.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.AHS;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Các bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Minh Thư